

Số: 323/2022/QĐST-HNGĐ

Nha Trang, ngày 25 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 567/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị H – sinh năm 1982

Địa chỉ: Số 07 Lê Công Hạnh, phường VH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa;

- *Bị đơn*: Ông Đỗ Tấn L – sinh năm 1986

Địa chỉ: 34C Cồn Giữa, phường XH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Đỗ Tấn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Đỗ Tấn L có 01 con chung là Đỗ Nguyễn Xuân T, sinh ngày 01/12/2016. Giao con chung Đỗ Nguyễn Xuân T cho bà Nguyễn Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành và ông L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung do bà H không yêu cầu.

Ông Đỗ Tấn L có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng. Vì lợi ích của con, khi cần thiết bà H và ông L có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Đỗ Tấn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị H và ông Đỗ Tấn L mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí HNGĐ-ST (bà H tự nguyện nộp thay tiền án phí cho ông L). Như vậy, bà Nguyễn Thị H phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001686 ngày 05/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKS ND thành phố Z;
- Chi cục thi hành án TP.Z;
- UBND phường XH, Z, Khánh Hòa (CNKH số 41 ngày 31/8/2016)
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hạng

